ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ TRÀ LINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 607 /QĐ-UBND	*Trà Linh, ngày 03 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Bờ kè khu dân cư Măng Priu, thôn Hy Ló

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRÀ LINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ các Nghị định: số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/06/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/06/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật xây dựng về quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 212/2026/NĐ-CP ngày 17/6/2026 của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng; số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/06/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và UBND xã, phường đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựn; số 193/2026/NĐ-CP ngày 01/6/2026 của Chính phủ quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: số 32/2026/TT-BXD ngày 22/6/2026 về quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 về quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng; số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 về hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật; số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 ban hành định mức xây dựng; 39/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 hướng dẫn một số nội dung chi tiết trong Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng; số 40/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 30/10/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo KTKT đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Chủ tịch UBND cấp xã quyết định đầu tư trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 3006/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Thông báo số 801/TB-VP ngày 12/8/2026 của Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng về Kết luận của đồng chí Chủ tịch UBND thành phố tại buổi làm việc với UBND 05 xã: Nam Trà My, Trà Linh, Trà Tập, Trà Vân, Trà Leng về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, an ninh – quốc phòng và giải quyết các kiến nghị, đề xuất liên quan;

Căn cứ Công văn số 9130/UBND-KT ngày 11/9/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc chủ động triển khai phương án xử lý, bảo đảm an toàn khu vực sạt lở tại Nhà thực hành Trại Sâm Tắk Ngo và khu dân cư Măng Priu, thôn Hy Ló, xã Trà Linh;

Căn cứ Công văn số 12525/SNNMT-CCTNNTL ngày 07/9/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng về việc chủ động phương án bảo đảm an toàn khu vực sạt lở tại vị trí Nhà thực hành Trại Sâm Tắk Ngo và khu dân cư Măng Priu, thôn Hy Ló, xã Trà Linh;

Căn cứ Công văn số 15318/STC-TH ngày 27/10/2026 của Sở Tài chính thành phố V/v hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng các dự án trên địa bàn xã Trà Linh;

Căn cứ Quyết định số 446/QĐ-UBND ngày 18/8/2026 của UBND xã Trà Linh về Giao nhiệm vụ chủ đầu tư thực hiện các dự án: Bờ kè chống sạt lở tại Nhà thực hành Trại Sâm Tăk Ngo, thôn Ngọc Linh; Bờ kè khu dân cư Măng Priu, thôn Hy Ló; Tuyến đường kết nối khu dân cư Măng Priu với tuyến ĐH3, thôn Hy Ló; Địa điểm: xã Trà Linh, thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 498/QĐ-UBND ngày 09/9/2026 của UBND xã Trà Linh về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Bờ kè khu dân cư Măng Priu, thôn Hy Ló;

Căn cứ Quyết định số 533/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 của UBND xã Trà Linh về phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Bờ kè khu dân cư Măng Priu, thôn Hy Ló;

Căn cứ Công văn số 1145a/UBND-KT ngày 26/10/2026 của UBND xã Trà Linh về việc thống nhất chủ trương cho phép nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Bờ kè khu dân cư Măng Priu, thôn Hy Ló;

Căn cứ Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 27/10/2026 của UBND xã Trà Linh về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Bờ kè khu dân cư Măng Priu, thôn Hy Ló;

Căn cứ Văn bản số 155/KQTĐ-KT ngày 02/11/2026 của phòng Kinh tế xã Trà Linh về thông báo kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình: Bờ kè khu dân cư Măng Priu, thôn Hy Ló;

Xét Tờ trình số 158/TTr-TTCUDVSNC ngày 02/11/2026 của Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình: Bờ kè khu dân cư Măng Priu, thôn Hy Ló; nêu tại khoản 8 và khoản 10, Điều 1 Quyết định số 533/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 của UBND xã Trà Linh, cụ thể như sau:

1. Tại khoản 8, Điều 1 - Quy mô đầu tư xây dựng: Điều chỉnh, bổ sung nội dung sau:

1.1. Quy mô công trình:

Xây dựng tường chắn taluy âm phía sau trường Mầm non xã Trà Linh:

- Xây dựng tường chắn dọc theo bờ suối phía sau trường Mầm non xã Trà Linh dài tổng cộng L=133,92m; chiều cao tường H= 3,0m đến H=5,0m.

- Gia cố mái taluy dương tường chắn bằng Bê tông lưới thép.

- Đầu tường chắn gia cố taluy giáp với đường BTXM hiện rạng và cuối tường chắn bố trí rọ đá chống xói KT (2x1x0.5)m mắt lưới P8.

- Gia cố trước tường chắn và bờ suối bằng rọ đá KT (2x1x0.5)m mắt lưới P8 chống xói lở.

- Đỉnh mái taluy bố trí lan can tay vịn.

1.2. Giải pháp thiết kế:

a. Tường chắn đất

- Xây dựng tường chắn dọc theo bờ suối phía sau trường Mầm non xã Trà Linh dài tổng cộng L=133,92m; chiều cao tường H= 3,0m đến H=5,0m.

- Kết cấu thân tường chắn bằng bê tông M150 đá 2x4, móng tường chắn bằng bê tông M150 đá 4x6 trên lớp dăm sạn đệm dày 20cm. Đất đáy móng tường chắn lu lèn đạt độ chặt K95.

- Tường chắn H=5m, bố trí 03 mạch ngừng thi công tại đỉnh móng, và từ đỉnh móng lên 1,5m, và 3,0m.

- Tường chắn H=3m và H=4m, bố trí 02 mạch ngừng thi công tại đỉnh móng, và từ đỉnh móng lên 1,5m.

- Mạch ngừng thi công bố trí thép neo D14@500.

- Sau tường chắn bố trí 01 hàng ống thoát nước PVC D114 khoảng cách 2m/1 ống và tầng lọc đá 2x4 kết hợp vỉa địa KT không dệt CĐ 15KN/m.

- Phía trước móng tường chắn gia cố gồm 03 lớp rọ đá kích thước (2x1x0.5)m – mắt lưới P8, có tổng chiều cao xếp rọ đá 1,5m. Chiều dài xếp rọ đá L=132m. Móng rọ đá gia cường bằng 2 hàng cọc thép I200 quét nhựa đường chống gỉ, cách khoảng 2m/1 hàng cọc.

- Dọc bờ suối Phía đối diện móng tường chắn gia cố gồm 04 lớp rọ đá kích thước (2x1x0.5)m – mắt lưới P8, có tổng chiều cao xếp rọ đá 2,0m. Chiều dài xếp rọ đá L=124m. Móng rọ đá gia cường bằng 2 hàng cọc thép I200 quét nhựa đường chống gỉ, cách khoảng 2m/1 hàng cọc.

- Đầu tường chắn gia cố taluy BTCT M150 đá 2x4 giáp với đường BTXM hiện rạng. Chân khay bằng BTXM M150 đá 4x6 trên lớp dăm sạn đệm dày 10cm.

- Cuối tường chắn bố trí rọ đá chống xói KT (2x1x0.5)m mắt lưới P8.

b. Gia cố mái taluy dương

- Gia cố mái taluy dương đỉnh tường chắn bằng bê tông lưới thép M150 đá 2x4. Chân khay bằng BTXM M150 đá 4x6 trên lớp dăm sạn đệm dày 10cm.

- Trên taluy dương đỉnh tường chắn bố trí 03 hàng ống thoát nước PVC D114 khoảng cách 2m/1 ống và tầng lọc đá 2x4 kết hợp vỉa địa KT không dệt CĐ 15KN/m.

c. Lan can tay vịn

- Trên đỉnh taluy sau trường học bố trí lan can tay vịn: Trụ lan can bằng cột bê tông cốt thép M200 đá 1x2 lắp ghép KT(15x15x120)cm, cách khoảng 2m/1cột. Móng cột bằng BTXM M150 đá 2x4. Tay vịn bằng ống thép mạ kẽm D42 dày 1.5mm. Tổng chiều dài lan can tay vịn L=50m.

2. Tại khoản 10, Điều 1 - Tổng mức đầu tư xây dựng, giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư

- Tổng mức đầu tư đã phê duyệt: *(theo Quyết định số 533/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 của UBND xã Trà Linh)*: **8.672.000.000 đồng** *(Bằng chữ: Tám tỷ, sáu trăm bảy mươi hai triệu đồng),* trong đó:

+ Chi phí xây dựng:	7.328.663.000	đồng
+ Chi phí quản lý dự án:	262.864.000	đồng
+ Chi phí Tư vấn ĐTXD:	609.391.000	đồng
+ Chi phí khác:	105.079.000	đồng
+ Chi phí dự phòng:	366.003.000	đồng

- Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung cơ cấu, khoản mục: **17.836.206.000 đồng** *(Bằng chữ: Mười bảy tỷ, tám trăm ba mươi sáu triệu, hai trăm lẻ sáu nghìn đồng),* trong đó:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung chi phí	GIÁ TRỊ DỰ TOÁN		
		Giá trị sau thuế đã phê duyệt *(QĐ số 533/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 của UBND xã Trà Linh)*	**Giá trị sau thuế điều chỉnh, bổ sung phê duyệt**	**Chênh lệch**
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (4)-(3)
1	Chi phí xây dựng	7.328.663.000	15.162.940.000	+7.834.277.000
2	Chi phí quản lý dự án	262.864.000	511.805.000	+248.941.000
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	609.391.000	1.135.140.000	+525.749.000
4	Chi phí khác	105.079.000	174.903.000	+69.824.000
5	Chi phí dự phòng	366.003.000	851.418.000	+485.415.000
	Tổng cộng	**8.672.000.000**	**17.836.206.000**	**+9.164.206.000**

Điều 2. Phân công nhiệm vụ:

- Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã có trách nhiệm thực hiện đầy đủ, đúng trình tự thủ tục đầu tư xây dựng các bước tiếp theo. Quản lý thi công công trình đảm bảo chất lượng và quyết toán vốn đầu tư khi công trình hoàn thành theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Các nội dung khác tại Quyết định số 533/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 của UBND xã Trà Linh về phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Bờ kè khu dân cư Măng Priu, thôn Hy Ló, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này thì vẫn còn hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế xã, Giám đốc Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã, Trưởng phòng Giao dịch số 10 - Kho bạc Nhà nước khu vực XIII và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, UBND.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Hiên